

ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ ĐẮK N'DRÓT

BÁO CÁO ƯỚC GIẢI NGÂN NGUỒN VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đvt: triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng nguồn vốn						Tình hình giải ngân 9 tháng đầu năm 2024						Tỷ lệ giải ngân %	Ước giải ngân tháng 9
		Tổng số	Năm 2023 kéo dài sang năm 2024		Tổng số	Năm 2024		Tổng số	Năm 2023 kéo dài sang năm 2024		Tổng số	Năm 2024			
			NSTW	NS huyện		NSTW	NS huyện		NSTW	NS huyện		NSTW	NS huyện		
A	VỐN SỰ NGHIỆP	448,635	224	224,635	1.284	1.056	228	0	0	0	175	107	67		
I	VỐN CTMTQG PHÁT TRIỂN KTXH VÙNG ĐB DTTS VÀ MN				40	40					40	40		100	
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt				40	40					40	40			
-	Hỗ trợ chuyển đổi nghề				40	40					40	40			
II	VỐN CTMTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG				964	876	88								
1	Dự án 2: Đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo				640	582	58								
2	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng				238	216	22								
-	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp				238	216	22								
3	Dự án 7: Nâng cao năng lực, giám sát và đánh giá chương trình				86	78	8								
III	VỐN CTMTQG NTM	448,635	224	224,635	280	140	140	0	0	0	134,75	67,375	67,375		
1	Kinh phí rà soát, điều chỉnh, lập mới (trong trường hợp quy hoạch đã hết hạn) và triển khai, thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hoá, đô thị hoá theo quy định pháp luật về quy hoạch, phù hợp với định hướng phát triển KT-XH của địa phương, trong đó có quy hoạch khu vực hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn. (Mã CTMT: 0491)	361,405	184	177,405											
2	Nội dung 1: Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở; tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hoá, thể thao nông thôn gắn với các tổ chức cộng đồng, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, nâng cao sức khoẻ cho người dân; nhân rộng mô hình câu lạc bộ hoạt động văn hoá văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống. (Mã CTMT: 00496)				50	25	25				49,75	24,875	24,875	99,5	

3	Nội dung 1: Xây dựng và tổ chức hướng dẫn thực hiện các đề án, kế hoạch, tổ chức, phân loại thu gom vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn huyện đảm bảo theo quy định, phát triển, nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh. (Mã CTMT: 00497)				60	30	30				30	15	15	50	
	Nội dung 2: Thu gom, tái chế, tái sử dụng các loại chất thải (phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi, bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, chất thải nhựa,...) theo nguyên lý tuần hoàn; tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa trong hoạt động sản xuất nông, lâm ngư nghiệp ở Việt Nam; xây dựng cộng đồng dân cư không rác thải nhựa (Mã CTMT: 00497)	30	15	15	30	15	15				30	15	15	50	
	Nội dung 5: Giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam; tăng tỷ lệ trồng hoa, cây xanh phân tán gắn với đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/04/2021 của TTg CP tập trung phát triển các mô hình thôn, xóm sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn; khu dân cư kiểu mẫu (Mã CTMT: 00497)	50	25	25	40	20	20				25	12,5	12,5	27,78	
4	Nội dung 02: Tăng cường ứng dụng CNTT trong thực hiện các dịch vụ hành chính công nhằm nâng cao chất lượng giải quyết TTHC theo hướng minh bạch, công khai và hiệu quả ở cấp xã (Mã CTMT: 00498)				80	40	40								80
5	Kinh phí phục vụ công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; Quản lý chương trình. (Mã CTMT: 0502)	7,23		7,23											
	Nội dung 01: Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện chương trình: quản lý chương trình, xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý chương trình, đặc biệt xây dựng hệ thống giám sát thông qua bản đồ số và cơ sở dữ liệu, nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát cộng đồng (Mã CTMT: 00502)				20	10	10								20
B	VỐN ĐẦU TƯ				644	640	4				36,942	36,942	0		
I	VỐN CTMTQG PHÁT TRIỂN KTXH VÙNG ĐB DTTS VÀ MN				44	40	4				0	0	0		
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt (Mã CTMT: 00511)				44	40	4								
II	VỐN CTMTQG NTM				600	600					36,942	36,942			
2	Dự án Hội trường thôn 4				600	600					36,942	36,942		6,16	

Thu tiền sử dụng đất 9 tháng đầu năm: 650.083.100 đồng/1.610.000.000 đồng đạt 40,38% dự t

toán giao